TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23 /2020/HS-ST
Ngày 27-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tin,

2. Ông Nguyễn Văn Thông.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa***: Ông Ngô Minh Thưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLHS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020; Thông báo mở lại phiên tòa số 04/TB-TA ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị V, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 9/12; con ông (không rõ) và bà Huỳnh Thị Bích H; bị cáo có chồng là Huỳnh Minh T, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012; nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 6-6-2015 bị Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21-11-2019 đến ngày 30-11-2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bạch Thanh H; trú tại: Khối phố 1, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

- *Người có nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng*:

1. Nguyễn Nhất T, sinh năm 1993; trú tại: Khối phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

2. Trương Thanh H, sinh năm 1993; trú tại: Khối phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Hữu R, sinh năm 1962; vắng mặt.

2. Võ Ngọc T, sinh năm 1964; có mặt.

Cùng trú tại: Khối phố 1, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20-11-2019, bị cáo Huỳnh Thị V dùng điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0789466202 để liên hệ gặp người thanh niên không rõ lai lịch (V khai được người bạn cho số điện thoại của người đàn ông này) tại khu vực cầu P tại thị xã Đ để mua 03 gói ma túy và 01 viên thuốc lắc với số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về thành phố Tam Kỳ cất giữ. Ngày 21-11-2019, bị cáo mang tất cả số ma túy bỏ trong 01 bao thuốc lá rồi cất giấu trong túi quần Jean màu xanh phía trước đang mặc đi đến nhà ông Bạch Thanh H. Tại đây, bị cáo V gặp và nói chuyện với Nguyễn Nhất T và Trương Thanh H trong phòng ngủ nhà ông Bạch Thanh H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói chất rắn chứa dạng bột màu hồng khối lượng 0,040 gam, là ma túy loại Methamphetamine; 03 gói chất rắn dạng tinh thể khối lượng 1,46 gam, là ma túy loại Ketamine cùng nhiều vật chứng khác. Bị cáo Huỳnh Thị V khai tất cả số ma túy trên là của bị cáo V, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không bán lại kiếm lời.

Cáo trạng số 28/CT-VKSTK ngày 21-02-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Huỳnh Thị V về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Thị V từ 12 tháng đến 15 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Ngày 20-11-2019, bị cáo Huỳnh Thị V mua của người thanh niên không rõ lai lịch 03 gói ma túy và 01 viên thuốc lắc với số tiền 3.500.000 đồng. Ngày 21-11-2019, bị cáo mang tất cả số ma túy trên bỏ trong 01 bao thuốc lá rồi cất giấu trong túi quần Jean màu xanh phía trước đang mặc đi đến nhà ông Bạch Thanh H. Tại đây, bị cáo V gặp và nói chuyện với Nguyễn Nhất T và Trương Thanh H trong phòng ngủ nhà ông Bạch Thanh H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang bị cáo Huỳnh Thị V đang tàng trữ khối lượng 0,040 gam ma túy loại Methamphetamine và khối lượng 1,46 gam ma túy loại Ketamine. Bị cáo Huỳnh Thị V khai tất cả số ma túy trên là của bị cáo V, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không bán lại kiếm lời.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng các văn bản pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi trên của bị cáo Huỳnh Thị V đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Thị V là cố ý và nguy hiểm cho xã hội; bị cáo từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép. Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo đã ly hôn chồng và trực tiếp nuôi con nhỏ, Hội đồng xét xử sẽ xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích sử dụng, không bán lại kiếm lời nên không xử phạt bổ sung bằng tiền.

[2.3] Xử lý vật chứng, vấn đề liên quan trong vụ án:

- *Về vật chứng:*

Đối với số ma túy còn lại và toàn bộ mẫu gói gửi giám định được niêm phong số 189/PC09; 01 bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE; 01 sim số 0789466202 thu giữ của bị cáo Huỳnh Thị V là chất cấm, vật, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của bị cáo V là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- *Vấn đề liên quan khác*:

Không xác định được lai lịch người đã bán ma túy và người đã cho bị cáo Huỳnh Thị V số điện thoại của người bán ma túy nên không có cơ sở xử lý.

Không có căn cứ xác định ông Bạch Thanh Hùng, Trương Thanh H và Nguyễn Nhất T có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Thị V nên không xử lý.

Bị cáo Huỳnh Thị V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

[2.4] *Về án phí*: Bị cáo Huỳnh Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Thị V** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị V 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ 09 ngày đã bị tạm giữ (từ ngày 21-11-2019 đến ngày 30-11-2019).

2. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và toàn bộ mẫu gói gửi giám định được niêm phong số 189/PC09; 01 bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE; 01 sim số 0789466202 thu giữ của bị cáo Huỳnh Thị V.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của bị cáo Huỳnh Thị V.

(Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận ngày 22-2-2020).

3. Buộc bị cáo Huỳnh Thị V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ khi nhận được trích lục bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Đinh Tấn Long